

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày: 04/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Lợi và bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Tân Hòa - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 28/2/2025.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025 /QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Phương D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 28/01/2007; nơi cư trú: Thôn P, Th , Ch, Hi; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Đăng, sinh năm: 1980 và bà Nguyễn Thị Đào, sinh năm: 1987; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/12/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình được trích xuất có mặt tại phiên tòa

Nơi cư trú : Thôn T , xã Th, huyện Ch, TP H

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Phương D là: ông Bùi Quang Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. (Có mặt).

2. Họ và tên: Trần Trọng Đ (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 12/8/2005; nơi cư trú: Lã Điền, Nam Điền, Nam Trục, Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Chính, sinh năm 1977 (đã chết) và bà Đoàn Thị Linh, sinh năm: 1981; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình được trích xuất có mặt tại phiên tòa

2 Bị hại:

- Anh Bùi Tân T, sinh ngày 16/01/2007 (vắng mặt)

Cư trú tại: xóm H, xã C, huyện L, tỉnh H

- Anh Bùi Phương Nam, sinh ngày 24/9/2027 (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Bà Bùi Thị Hạnh, sinh năm 1985 là mẹ của bị hại (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh H

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông : Đỗ Văn Đ; sinh năm 1980 là bố bị cáo (có mặt)

Nơi cư trú : Thôn T Phối, xã Thanh Bình, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 08/12/2024, Nguyễn Bá L, sinh năm: 1989, HKTT: TDP T, thị trấn X, C, Hà Nội, đang thuê trọ tại thôn Năm L, H Lương Sơn, Hoà Bình cùng với Đỗ Phương D và Trần Trọng Đ. Lập có việc đi khỏi phòng trọ nên trước khi đi Lập dặn D là ở phòng trông phòng trọ cho Lập và không đi đâu cả vì trước đó Lập đã nghe D nói về việc khoảng đầu tháng 12/2024 D xảy ra mâu thuẫn với nhóm Sơn “Phênh” (tức Trương Văn Sơn, sinh năm: 1989, HKTT: TDP Xuân Mai, thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội) và bị nhóm Sơn “Phênh” đuổi đánh nhưng D chạy được không bị thương tích gì, D đồng ý ở phòng trông phòng trọ cho Lập. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Lập gọi điện về nhà hỏi việc ở nhà thế nào, D trả lời là ổn và Lập nói thêm có 02 xe mô tô chở 05 người đi từ hướng Xuân Mai lên Lương Sơn và dặn D không đi ra ngoài mà lại xảy ra đánh nhau, D trả lời vâng sau đó Lập tắt máy. Lúc này D nghĩ 05 thanh niên kia đang đi lên Lương Sơn là nhóm nhà Sơn “Phênh” nên D không nghe lời Lập. Sau đó D vào phòng trọ gọi Đ bảo là đã tìm được nhóm hôm trước, Đ hỏi sao mà biết, D trả lời là anh Lập vừa bảo, D bảo Đ là đi thôi. Sau đó Đ lấy 01 con dao (loại dao gấn cán dài) để trên nóc nhà vệ sinh trong phòng trọ. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, không yếm, không gắn biển kiểm soát chở Đ ngồi sau cầm dao đi từ nhà trọ ở thôn Năm Lu ra ngõ bên hông đối diện điểm chờ xe bus Nhà máy cám CP, thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội để chờ nhóm thanh niên mà Lập bảo, trên đường đi D bảo Đ chém dọa cảnh cáo nhóm thanh niên nhà Sơn “Phênh” để không đánh D nữa, Đ đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày D và Đ chờ được khoảng 5 phút thì thấy có 02 xe

mô tô có 05 người, trong đó 01 xe chở 02 người và 01 xe chở 03 người đang đi từ thị trấn Xuân Mai lên Lương Sơn. Khi nhóm này vừa đi qua thì D tăng ga đuổi theo phía sau áp sát, Đ dùng dao chém 01 nhát vào xe chở 02 người và trúng vai trái người điều khiển là anh Bùi Tân T. D tiếp tục tăng ga đuổi theo áp sát xe chở 03 người, Đ dùng dao chém 01 nhát trúng vào vai trái ngồi giữa là anh Bùi Phương Nam. Sau khi chém xong, D phát hiện là chém nhầm người rồi D quay xe chở Đ bỏ chạy về nhà ở T Phôi, Thanh Bình, Chương Mỹ, Hà Nội để cất dao và xe mô tô. Hậu quả làm anh Bùi Tân T và anh Bùi Phương Nam bị thương tích phải đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 286/KLTTCT-TTPY ngày 23/12/2024 của Trung tâm pháp y –Sở y tế tỉnh Hoà Bình đối với Bùi Phương Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết sẹo bả vai trái.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Phương Nam tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Đặc điểm vật gây thương tích: Vật sắc”.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 291/KLTTCT-TTPY ngày 24/12/2024 của Trung tâm pháp y –Sở y tế tỉnh Hoà Bình đối với Bùi Tân T kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Vỡ xương bả vai trái.

- Vết thương thấu khớp vai trái.

- Vết thương đang liền sẹo.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Tân T tại thời điểm giám định là 18% (Mười tám phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Đặc điểm vật gây thương tích: Vật sắc”

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 17/12/2024 Đỗ Phương D đã ra tự thú tại Công an huyện Lương Sơn.

Tại Bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSLS ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố Đỗ Phương D, Trần Trọng Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đỗ Phương D, Trần Trọng Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:
+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91, Điều 101, Điều 54 Bộ luật Hình sự
Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Phương D từ 12- 15 tháng tù
+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Trọng Đ từ 24 – 30 tháng tù

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao (dạng đao) bằng kim loại, lưỡi dao sắc sáng màu, dài 48cm, rộng 03cm, mũi dao nhọn; cán dao bằng tuýp sắt, dài 01m, đường kính ống tuýp sắt 02cm, cán dao dán kín bằng băng dính màu đen, cán dao được hàn liền với lưỡi dao.

- Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Phương D và Trần Trọng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho bị hại Bùi Tân T, Bùi Phương Nam như Cáo trạng đã nêu.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Ông Đỗ Văn Đ trình bày: Khoản tiền bồi thường cho anh T và anh Nam là tiền của gia đình bồi thường thay cho bị cáo Đỗ Phương D. Tại phiên tòa ông Đ không yêu cầu D phải hoàn trả.

- Ông Đỗ Văn Đ xác nhận đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius màu đen, không yếm, không biển kiểm soát, số máy: 5C6K177018, số khung: C6KOEY177007 nay không có yêu cầu đề nghị gì.

* Người bào chữa cho bị cáo D tranh luận: Thống nhất tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà Kiểm sát viên phát biểu tại tòa. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét: thời điểm phạm tội ngày 08/12/2024 Đỗ Phương D được 17 tuổi 10 tháng 10 ngày (chưa đủ 18 tuổi) nên nhận thức chưa toàn diện; bị cáo xuất thân trong hoàn cảnh gia đình sinh sống thuộc huyện vùng cao dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức thấp để áp dụng hình phạt thấp nhất hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị đối với bị cáo từ 9- 12 tháng để bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

* Bị cáo Đ và bị cáo D không có ý kiến tranh luận bổ sung. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị hại anh Bùi Tân T có đơn xin vắng mặt, Bùi Phương Nam và người đại diện cho bị hại vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo, và những người T hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của bị hại. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX T hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Đỗ Phương D và Trần Trọng Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án, đã đủ cơ sở xác định: Do tính hung hăng côn đồ và xem thường sức khỏe của người khác nên bị cáo Đỗ Phương D đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius chở Trần Trọng Đ dùng dao là hung khí nguy hiểm chém Bùi Tân T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 18% (Mười tám phần trăm), chém Bùi Phương Nam gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02% (Hai phần trăm), vụ việc xảy ra vào khoảng 23 giờ ngày 08/12/2024 tại khu vực từ Nhà máy cám CP, thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội đi thôn Năm Lu, xã Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Phương D và Trần Trọng Đ về tội “Cố ý gây thương tích” với 02 tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Bị cáo Đỗ Phương D và Trần Trọng Đ đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức và ý thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và hậu quả xảy ra đúng như các bị cáo mong muốn. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này có đồng phạm, do vậy khi lượng hình HĐXX sẽ xem xét, đánh giá vai trò của từng bị cáo phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo

Xét: Đỗ Phương D là người khởi xướng việc đi tìm kiếm nhóm thanh niên có mâu thuẫn với mình trước đó, D cũng là người phân công cho Đ chém dọa cảnh cáo

nhóm thanh niên; D là người giúp sức và thực hành tích cực điều khiển xe mô tô để cho Đ dùng dao chém anh T, và anh Nam.

Trần Văn Đ là người thực hành, trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao sắc nhọn gây thương tích cho anh T 18% sức khỏe, gây thương tích cho anh Nam 02% sức khỏe.

Bị cáo D biết bị cáo Đ đã lấy 01 con dao để trên nóc nhà vệ sinh trong phòng trọ mang theo, biết Đ dùng dao chém Bùi Phương Nam gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%, chém Bùi Tân T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 18% (Mười tám phần trăm), đây là hành vi cấu thành tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, được áp dụng chung với cả hai bị cáo

Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với nhóm thanh niên có mâu thuẫn với mình trước đó mà các bị cáo đã rủ rê nhau đem theo hung khí nguy hiểm (là dao sắc, nhọn) để đi chém người khác. Khi gặp nhóm bị hại, dù không biết chính xác những người này là ai, có đúng là nhóm người đã mâu thuẫn với D trước đó hay không, bị cáo D đã tăng ga đuổi theo để bị cáo Đ chém các bị hại.

Chính từ ý thức và việc làm sai trái trên đã gây ra những đau đớn về thể xác cho bị hại, gây tổn kém về tiền bạc và thời gian cho việc điều trị, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. HĐXX xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù giam mới đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra đối với những ai không tuân thủ pháp luật và thích giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với Đỗ Phương D: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra tự thú; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội bị cáo Đỗ Phương D mới được 17 tuổi 10 tháng 10 ngày nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết đối với người chưa thành niên phạm tội theo Điều 91 và 101 BLHS năm 2015. Bị cáo D có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS do đó HĐXX xét thấy áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo D. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Đối với Trần Trọng Đ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được bị cáo Đỗ Phương D bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên được HĐXX ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) dao (dạng đao) bằng kim loại, lưỡi dao sắc sáng màu, dài 48cm, rộng 03cm, mũi dao nhọn; cán dao bằng tuýp sắt, dài 01m, đường kính ống tuýp sắt 02cm, cán dao dán kín bằng băng dính màu đen, cán dao được hàn liền với lưỡi dao không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ông Đỗ Văn Đăng là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius màu đen, không yếm, không biển kiểm soát, số máy: 5C6K177018, số khung: C6KOEY177007 đã trả nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì nên không xét.

[9] Đối với tranh luận của người bào chữa cho bị cáo và các bị cáo không có ý kiến gì thêm.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Phương D và Trần Trọng Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đỗ Phương D 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 27/12/2024.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Trọng Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 18/12/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao (dạng đao) bằng kim loại, lưỡi dao sắc sáng màu, dài 48cm, rộng 03cm, mũi dao nhọn; cán dao bằng tuýp sắt, dài 01m, đường kính ống tuýp sắt 02cm, cán dao dán kín bằng băng dính màu đen, cán dao được hàn liền với lưỡi dao.

(Theo Biên bản giao nhận ngày 28/2/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và đại diện cho bị hại có quyền lợi vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp T. Hòa Bình
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- UBND xã Nam Điền
- UBND xã Thanh Bình
- Bị cáo, người bị hại, Người CQLNVLQ
- Công TTĐT Tối cao
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Phẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nguyệt

